

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**
Bản án số: 45/2021/DS-PT
Ngày: 21-3-2022

V/v tranh chấp quyền mắc đường
dây tải điện qua bất động sản liền
kề, quyền sử dụng ranh giới giữa
các bất động sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Thành.

Ông Nguyễn Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Trần Nhật Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Bà Tăng Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17-3-2022, ngày 21-3-2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2021/TLPT-DS ngày 05-01-2021 về việc tranh chấp quyền mắc đường dây tải điện qua bất động sản liền kề, quyền sử dụng ranh giới giữa các bất động sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 26/2020/DS-ST ngày 23-11-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2022/QĐ-PT ngày 17-01-2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1/. Ông Chiêm Đầu T (có mặt);

2/. Bà Dương Thị L (có mặt);

Cùng địa chỉ: số 504, khóm CLA, Phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các nguyên đơn: Ông Hoàng Văn Q, là Luật sư của Văn phòng Luật sư H, địa chỉ: số 25/28 đường LTT, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Lý Trịnh H, địa chỉ: số 495 khóm CLA, Phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Chiêm Mộc N, địa chỉ: số 503, khóm CLA, Phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

+ Ông Chiêm Xá P, địa chỉ: số 504, khóm CLA, Phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người phiên dịch:* Bà Trịnh Thị Lài, Cán bộ hưu trí thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10-7-2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L trình bày:

Vợ chồng ông T, bà L có quyền sử dụng thửa đất số 9KT, tờ bản đồ 11, diện tích 1.950m² và thửa số 9MB, tờ bản đồ 11, diện tích 2.000m² tọa lạc tại khóm CLA, Phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng. Các phần đất này giáp với đất của ông Lý Trịnh H ở hướng tây, trên đất của ông H có trồng 20 cây dâu tằm ăn và 01 cây khế cành lá lấn qua phần không gian đất của ông T, bà L chiều ngang 03m, dài 72m. Vào năm 2011, ông T, bà L cho ông H mắc đường dây điện sinh hoạt với 05 cây cột trên đất của ông T, bà L nhưng quá trình sử dụng điện và cây trồng của ông H ảnh hưởng đến việc trồng hoa màu của ông T, bà L. Nhiều lần ông T, bà L yêu cầu ông H chặt cành cây lấn qua không gian đất và di dời cột điện nhưng ông H không đồng ý.

Ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lý Trịnh H di dời 05 cột dẫn dây điện ra ngoài phạm vi quyền sử dụng đất của ông T, bà L và chặt cành cây dâu, cây khế đã lấn qua đất của ông T, bà L tại thửa 9KT và thửa 9MB, cùng tờ bản đồ 11, tọa lạc tại khóm CLA, Phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

- Theo trình bày của bị đơn ông Lý Trịnh H trong quá trình giải quyết vụ án:

Do nhà đất của ông H nằm sau đất của ông T nên không có đường kéo dây điện, ông H được ông T kê chỉ vị trí cho cắm 05 cây cột điện trên nửa bờ đất của ông T, không có thỏa thuận về thời hạn và ông H đã sử dụng ổn định từ hơn 10 năm nay, chỉ một lần dây điện bị chập do trời mưa nhưng có thiết bị tự cúp điện, không gây thiệt hại.

Ông H thừa nhận có trồng khoảng 20 cây dâu tằm và 01 cây khế để làm ranh đất và cành cây có lấn qua đất của vợ chồng ông T. Ông H đồng ý chặt cành cây lấn qua ranh đất giữa hai bên, nhưng không đồng ý di dời đường dây điện theo yêu cầu của ông T vì gia đình ông H không còn đường nào khác để mắc đường dây mới, nếu bắt buộc di dời thì ông H phải mắc đường dây xa hơn, vẫn phải đi qua phần đất của ít nhất là 03 hộ khác, tốn nhiều chi phí và nếu ông T muốn thì tự di dời vì ông H không có điều kiện do hoàn cảnh khó khăn.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là luật sư Hoàng Văn Q trình bày:

Cây trồng của bị đơn đã vượt cành qua ranh giới 02 thửa đất của ông T, ông H có cam kết tự nguyện chặt cành cây nhưng không thực hiện triệt để, hiện nay vẫn còn khoảng 1/3 chiều dài ranh đất chưa được ông H chặt cành cây; pháp luật cho phép ông T được toàn quyền sử dụng không gian trên đất theo phương thẳng đứng nên ông H phải chặt toàn bộ cành cây đã lấn ranh giới.

Về đường dây tải điện, ông H đã tự ý dựng 05 cây cột để mắc dây điện trên đất của ông T, gia đình ông T không biết và không cho phép; giữa các bên không có thỏa thuận gì trong việc mắc đường dây điện, do ông H tự phát nên không thuộc trường hợp quy định tại Điều 12 của Luật điện lực và đường dây tải điện của ông H thiếu an toàn, gây bất tiện trong việc sử dụng đất của ông T, ít nhiều thì ông T cũng có thiệt hại nhưng không tính toán và không yêu cầu đặt ra xem xét.

- Tại bản án dân sự sơ thẩm số 26/2020/DS-ST ngày 23-11-2020, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

“Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 143, Khoản 3 Điều 144, Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 175, Điều 246, Điều 255 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV;

Tuyên xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L đối với ông Lý Trịnh H, về việc "Tranh chấp quyền sử dụng ranh giới giữa các bất động sản". Ghi nhận ý chí tự nguyện của ông Lý Trịnh H về việc ông H đồng ý chặt cành cây chum lấn qua ranh giới đất giữa hai bên, do cây phát triển tự nhiên, ông H tự nguyện thường xuyên tiếp tục chặt cành khi mọc chum qua ranh giới đất.

Không chấp nhận một phần yêu cầu của ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L đối với ông Lý Trịnh H, về "Tranh chấp quyền mắc đường dây tải điện qua bất động sản liền kề" - buộc ông H phải di dời đường dây tải điện ra ngoài phạm vi quyền sử dụng đất của ông T - bà L. Ông H phải tuân thủ đúng quy định "Chủ sở hữu bất động sản có quyền mắc đường dây tải điện, thông tin liên lạc qua bất động sản của chủ sở hữu khác một cách hợp lý, nhưng phải bảo đảm an toàn và thuận tiện cho các chủ sở hữu đó; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường".

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 02-12-2020, ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trên, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng buộc ông Lý Trịnh H chặt bỏ những cành cây trên đất của ông H lấn qua ranh đất của ông T, bà L và buộc ông H di dời cột, dây điện ra khỏi phạm vi đất của ông T, bà L.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, việc tuân thủ, chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành và tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L và áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T, bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo của nguyên đơn phù hợp quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; các nguyên đơn đồng ý xét xử vắng mặt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án.

[3] Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L yêu cầu ông Lý Trịnh H chặt cành cây dâu, cây khế đã lấn qua ranh đất và di dời đường dây tải điện ra ngoài phạm vi quyền sử dụng đất của ông T, bà L tại các thửa đất 9KT và 9MB, cùng tờ bản đồ 11, tọa lạc tại khóm CLA, Phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng. Còn ông H đồng ý chặt cành cây lấn qua ranh đất của ông T, bà L nhưng không đồng ý di dời đường dây điện.

[4] Đối với phần kháng cáo yêu cầu ông Lý Trịnh H chặt cành cây lấn qua ranh đất, thấy rằng yêu cầu này của ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L đã được ông H thừa nhận và án sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T, bà L. Sau khi xét xử, ông H không kháng cáo nhưng ông T, bà L lại kháng cáo nội dung này của bản án sơ thẩm là không phù hợp nên cấp phúc thẩm không tiếp tục xem xét, giải quyết.

[5] Đối với kháng cáo yêu cầu ông H di dời đường dây tải điện, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[5.1] Theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06-5-2021 của Tòa án cấp phúc thẩm, đường dây tải điện của ông H được đầu nối từ trụ điện hạ thế (cấp lộ đal) đến trụ điện bê tông và 02 trụ điện bằng gỗ nằm trên đất của ông Chiêm Tặc C (cha ông T), rồi kéo qua hai trụ điện bê tông nằm trên thửa đất số 9MB của ông T, sau đó kéo đến trụ điện nằm trên phần đất của ông H.

[5.2] Tại phiên tòa sơ thẩm và quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, ông T, bà L cho rằng ông H tự mắc đường dây điện và không được vợ chồng ông T đồng ý. Nhưng ý kiến này không phù hợp với tình tiết được ông T, bà L trình bày tại Đơn khởi kiện ngày 10-7-2019, Biên bản lấy lời khai ngày 11-9-2019 và Biên bản hòa giải ngày 17-9-2019 là ông H đã được ông T, bà L cho cắm cột và mắc đường dây tải điện trên đất của Ông, Bà từ năm 2011.

[5.3] Đồng thời, theo ý kiến của ông Chiêm Mộc N tại Biên bản lấy lời khai ngày 16-3-2022 thì ông Chiêm Tặc C (chết ngày 09-01-2013) là cha ruột, ông Chiêm Đầu T là em ruột của ông N. Khi còn sống, ông C có chia cho các con là ông N, ông Chiêm Xá P và ông T sử dụng các thửa đất 5MB, 7BB, 7BT, 7BC, 5BS, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại khóm CLA, Phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng thuộc quyền sử dụng của ông C và có cho ông H kéo dây điện nhờ qua đất của ông C (phần đất này hiện do ông P sử dụng).

[5.4] Nên đủ căn cứ xác định việc ông H mắc đường dây tải điện qua các thửa đất thuộc quyền sử dụng của ông C và ông T được thực hiện trên cơ sở thỏa thuận giữa ông H và ông C, ông T theo quy định tại khoản 1 Điều 274 Bộ luật Dân sự năm 2005 (tương đương Điều 246 Bộ luật Dân sự năm 2015) và theo khoản 2 Điều 274 Bộ luật Dân sự năm 2005 (tương đương Điều 247 Bộ luật Dân sự năm 2015) thì quyền đối với bất động sản liền kề có hiệu lực đối với mọi cá nhân, pháp nhân và được chuyển giao khi bất động sản được chuyển giao.

[5.5] Kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06-5-2021 cho thấy đoạn dây tải điện của ông H trên phần đất của ông C được cắm bằng 02 trụ gỗ, có vị trí chỉ cách mặt đất khoảng 1,5m là chưa đảm bảo an toàn, ảnh hưởng đến việc sử dụng các thửa đất có đường dây điện đi qua và từ nhà ông H có thể mắc đường dây tải điện mới đến trụ điện hạ thế khác với chiều dài ngắn hơn. Nhưng việc sử dụng điện này của ông H không thuộc trường hợp chấm dứt quyền sử dụng hạn chế bất động sản liền kề đã được xác lập theo quy định tại Điều 279 Bộ luật Dân sự năm 2005 (tương đương Điều 256 Bộ luật Dân sự năm 2015). Vì vậy, ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L kháng cáo yêu cầu ông H di dời cột điện, dây điện ra khỏi phạm vi đất của ông T, bà L là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Nhưng để bảo đảm các điều kiện về an toàn điện, cần kiến nghị Điện lực thị xã Vĩnh Châu thuộc Công ty Điện lực Sóc Trăng có biện pháp kiểm tra đường dây tải điện của ông Lý Trịnh H tại khóm CLA, Phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng nhằm ngăn ngừa nguy cơ gây sự cố, tai nạn về điện.

[7] Với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của các nguyên đơn và đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L phải chịu chi phí đo đạc ở giai đoạn phúc thẩm là 5.990.000 đồng.

[10] Về án phí phúc thẩm: ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L mỗi người phải chịu 300.000 đồng do án sơ thẩm được giữ nguyên theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nhưng khi thông báo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ yêu cầu ông T, bà L nộp chung số tiền là 300.000 đồng nên ông T, bà L còn phải nộp thêm số tiền theo quy định tại Điều 28 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 và khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L.
2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 26/2020/DS-ST ngày 23-11-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng như sau:

2.1. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L đối với ông Lý Trịnh H, về việc "Tranh chấp quyền sử dụng ranh giới giữa các bất động sản". Ghi nhận ý chí tự nguyện của ông Lý Trịnh H về việc ông H đồng ý chặt cành cây chùm lán qua ranh giới đất giữa hai bên, do cây phát triển tự nhiên, ông H tự nguyện thường xuyên tiếp tục chặt cành khi mọc chùm qua ranh giới đất.

Không chấp nhận một phần yêu cầu của ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L đối với ông Lý Trịnh H, về "Tranh chấp quyền mắc đường dây tải điện qua bất động sản liền kề" - buộc ông H phải di dời đường dây tải điện ra ngoài phạm vi quyền sử dụng đất của ông T - bà L. Ông H phải tuân thủ đúng quy định "Chủ sở hữu bất động sản có quyền mắc đường dây tải điện, thông tin liên lạc qua bất động sản của chủ sở hữu khác một cách hợp lý, nhưng phải bảo đảm an toàn và thuận tiện cho các chủ sở hữu đó; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường".

2.2. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L phải liên đới chịu 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), ông T - bà L đã tạm ứng và thanh toán xong.

Ông Lý Trịnh H phải hoàn trả ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L số tiền 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Chiêm Đầu T và bà Dương Thị L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu số 0007998 ngày 11/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, ông T và bà L được nhận lại tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông Lý Trịnh H phải chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện của ông T và bà L được chấp nhận là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Về án phí và chi phí khác ở giai đoạn phúc thẩm:

Ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L phải chịu chi phí do đặc là 5.990.000 đồng; ông T, bà L đã nộp xong.

Ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm mà ông T, bà L đã nộp theo Biên lai thu số 0006469 ngày 10-12-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu; ông Chiêm Đầu T, bà Dương Thị L còn phải nộp thêm 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND T. Sóc Trăng;
- TAND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vĩnh Khương